

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 3/2026

Số tuần: 4 Tuần (Từ ngày 02/03 đến ngày 27/03/2026)

TT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Thực hiện trong tháng	Điều chỉnh bổ sung
	Mục tiêu			
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ có khả năng biết bắt chước một số động tác trong bài tập thể dục theo cô: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào thở ra - Tay: 2 tay đưa phía trước, hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, đứng thẳng người lên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	* Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định - Hô hấp: Tập hít vào thở ra - Tay: 2 tay đưa phía trước, hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, đứng thẳng người lên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	
2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi đi bước qua dây	- Tập đi, chạy: + Đi bước qua dây.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VD: Đứng ném bóng vào đích nằm ngang	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò chui qua cổng	- Tập bò, trườn: + Bò chui qua cổng	- TC: Mèo và chim sẻ + VD: Đi bước qua dây - Ném bóng qua dây + VD: Bò chui qua cổng	
5	Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: Ném bóng qua dây; Đứng ném	- Tập tung, ném: + Ném bóng qua dây + Đứng ném bóng vào đích nằm ngang	- TC: Thăm Bác thợ + Đứng ném bóng vào đích nằm ngang - Bò chui qua cổng * Hoạt động chơi - tập buổi chiều:	

	bóng vào đích nằm ngang		- Trò chơi mới: Mèo và chim sẻ; Thỏ năng	
6	- Trẻ có thể nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.	- Co, duỗi ngón tay, đan ngón tay.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: HĐVĐV: + Xếp chuồng cho con vật - Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu con vật * Hoạt động chơi: + Chơi ở các góc chơi: Xâu vòng bằng các con vật ... * Hoạt động chơi - tập buổi chiều: - Trò chơi mới: Con quay; Cho ngựa về chuồng	
7	- Trẻ có khả năng biết tháo lắp, lồng được 3-4 hộp tròn	- Tháo lắp, lồng hộp tròn - Đóng mở lắp có ren	* Hoạt động chơi - tập buổi chiều: Chơi với nắp chai. - HĐVĐV: Lồng 3-4 hộp tròn	
I. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
14	- Trẻ có khả năng biết tránh một số hành động nguy hiểm (Sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm (Sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) và phòng tránh.	* Hoạt động chơi - tập buổi chiều: - Dạy trẻ không được phép sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...	
15	- Trẻ có khả năng biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận	- Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh.	* Hoạt động chơi - tập buổi chiều: Nghe âm thanh của các con vật	

	biết đặc điểm nổi bật của đối tượng			
19	- Trẻ có khả năng biết chỉ/ lấy/ nói tên hoa theo yêu cầu của người lớn	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: + Con gà (<i>TCTV: Con gà</i>) - Nghe hát: Con gà trống + Con vịt (<i>TCTV: Con vịt</i>) - Trò chơi: Giả tiếng vịt kêu + Con mèo (<i>TCTV: Meo meo</i>) - Trò chơi: Giả tiếng mèo kêu + Con chó (<i>TCTV: Con chó</i>) - Nghe hát: Gà trống mèo con và cún con	
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
21	- Trẻ có khả năng thực hiện được các yêu cầu đơn giản: Đi lại đây với cô; Cất dép lên giá; Ngồi vào ghế...	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số hành động quen thuộc: Đi lại đây với cô; Cất dép lên giá; Ngồi vào ghế...	
23	- Trẻ biết trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”; “con gì đây?”; “cái gì đây?”...	- Nghe các câu hỏi: “Ở đâu?”; “Con gì?”; “... thế nào?” (“Gà gáy thế nào?”); “Cái gì?”; “Làm gì?”. - Trả lời và đặt câu hỏi:	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về các con vật	

		“con gì?”; “Cái gì?”; “Làm gì?”.		
24	- Trẻ có thể nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Con vịt; Vịt bơi, Con mèo; Con chó...	- Gọi tên các loại con vật gần gũi - Mở sách, xem tranh và chỉ vào các sự vật trong tranh.	* Hoạt động chơi tập buổi chiều: - Cho trẻ xem tranh gọi tên và chỉ vào: Con vịt bơi; Con chó sủa...	
25	- Trẻ có thể biết đọc tiếp được tiếng cuối của bài thơ: Vịt bơi ; Chú mèo con; Chó con; nghe KCTT: Bé cho gà ăn	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của bài thơ: Vịt bơi ; Chú mèo con; Chó con; Nghe KCTT: Bé cho gà ăn - Nghe các bài hát, nghe hát ru, hát dân ca: Bèo dạt mây trôi	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Thơ: Vịt bơi (<i>TCTV: Quạc quạc; Lặn ngụp</i>) - Bắt chước tiếng kêu + Thơ: Chú mèo con (<i>TCTV: Lon ton; Giòn giòn</i>) - Bắt chước tiếng mèo kêu + Thơ: Chó con (<i>TCTV: Lon ton; Gâu gâu</i>) - TC: Con gì biến mất + KCTT: Bé cho gà ăn - TC: Xúc cho gà ăn	
26	- Trẻ có thể nói được câu đơn 2-3 tiếng: con mèo kêu, chó sủa gâu gâu...	- Phát âm các âm khác nhau.		
IV. Lĩnh vực phát triển TCKNXH và thẩm mỹ				
29	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi.	- Giao tiếp với cô và bạn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ bằng cử chỉ và lời nói.	
31	- Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật	- Quan tâm đến các vật nuôi	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi * Hoạt động chơi tập	

			buổi chiều: HĐ trải nghiệm: Cho gà ăn	
33	- Trẻ có khả năng biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi: + Góc TTV: Cho em ăn; ru em ngủ; Đội mũ cho búp bê + Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào; Xâu vòng bằng các con vật; xếp chồng 2 - 3 khối; lồng hộp + Góc NT: Chơi với giấy bút; Xem tranh, mở sách + Góc VĐ: Kéo đẩy xe	
34	- Trẻ có thể biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của người lớn.	* Hoạt động chơi : - Cô làm một số động tác đơn giản : vỗ tay, lắc lư người, cúi đầu...và yêu cầu trẻ bắt chước làm đúng theo cô.	
35	- Trẻ thích nghe hát bài: Con chim non và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...)	- Nghe hát – nghe nhạc bài: + Con chim hót trên cành cây + Con chim non - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc bài: Một con vịt	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: - Nghe hát, nghe nhạc bài: + Con chim hót trên cành cây - Xâu vòng các con vật + Con chim non - TC: Tháo lắp vòng + VĐTN: Một con vịt - TC: Bắt chước tiếng kêu các con vật	
36	- Trẻ thích vẽ, thích xem tranh.	- Xem tranh. - Tập cầm bút vẽ	* Hoạt động chơi: - Xem tranh, ảnh và trò	

			chuyện về các con vật nuôi - Tập di màu các con vật	
Tổng số mục tiêu: 20				

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, tạo môi trường lớp học phù hợp với nội dung giáo dục trong tháng (Tranh ảnh / vật thật về đồ dùng , đồ chơi về một số loại hoa; Tranh ảnh minh họa bài thơ, câu chuyện: Thơ: “Vịt bơi ”; “Chú mèo con; Chó con”, “KCTT: Bé cho gà ăn” Ca dao đồng dao.

- Đồ dùng đồ chơi: Mũ, búp bê, giấy, màu sáp, hàng rào, khối gỗ, dây xâu, con vật, tranh, sách, xe...

- Suu tầm bài hát, bài thơ, truyện kể liên quan đến nội dung giáo dục trong tháng

- Huy động phụ huynh sưu tầm và ủng hộ nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng đồ chơi.

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

(Ký tên và đóng dấu)

Phạm Thị Hà